

Số: 518 /BC-SGDĐT

Bình Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” giai đoạn 2011-2015

Thực hiện Công văn số 1291/BGDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổng kết 5 năm “Đề án triển khai phương pháp bàn tay nặn bột giai đoạn 2011-2015”.

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác.

Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1. Những thuận lợi, khó khăn khi triển khai Đề án, Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH

1.1. Thuận lợi

- Đa số đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các trường luôn nhiệt tình, tích cực học tập, đổi mới phương pháp giảng dạy là điều kiện tốt thúc đẩy việc áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào trong dạy học các môn khoa học tự nhiên.

- Lực lượng giáo viên luôn đi đầu trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy nên đã tiếp thu thuận lợi phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Nhiều giáo viên đã tự nghiên cứu, tìm hiểu về phương pháp này trước đó nên việc lĩnh hội những điều cơ bản của phương pháp “Bàn tay nặn bột” tương đối nhanh. Mặt khác, giáo viên có thể lựa chọn một số bài dạy để sử dụng phương pháp này chứ không phải là tất cả bài dạy của bộ môn phải thực hiện.

1.2. Khó khăn

a) Chương trình sách giáo khoa

- Hiện nay, cấu trúc, chương trình sách giáo khoa bố trí theo bài, không theo chủ đề có tính hệ thống; một số kiến thức của bài dạy còn dài dòng và có nhiều phần chưa phù hợp dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

- Học sinh thường lệ thuộc vào nội dung có sẵn trong sách giáo khoa, hạn chế đến việc tìm tòi, tự bộc lộ quan điểm, ý kiến cá nhân.

b) Về điều kiện, cơ sở vật chất

- Hiện nay, bàn ghế lớp học được bố trí theo dãy, nối tiếp nhau, không thuận lợi cho việc tổ chức học theo nhóm; một số trường có hoặc không có phòng học bộ môn và phòng thí nghiệm, đồng thời các phòng thực hành thí nghiệm của một số trường chưa đủ chuẩn để thuận lợi cho việc giảng dạy theo phương pháp này.

- Trang thiết bị chưa đầy đủ, còn thiếu các phương tiện hỗ trợ hoạt động báo cáo, thảo luận của học sinh như máy tính, máy chiếu, tài liệu hỗ trợ cho hoạt động tìm tòi - khám phá ... Dụng cụ thí nghiệm còn lạc hậu, chưa đồng bộ và độ chính xác không cao nên rất khó khi học sinh tự làm thí nghiệm.

- Số HS trên một lớp còn đông nên việc tổ chức học tập theo nhóm rất khó khăn.

c) Về đội ngũ giáo viên

- Trình độ giáo viên hiện nay chưa đồng đều cả về chuyên môn và năng lực sư phạm.

- Kiến thức chuyên sâu về khoa học của một số giáo viên còn hạn chế. Vì vậy, GV thường gặp nhiều khó khăn trong việc trả lời, giải đáp các câu hỏi cũng như khó khăn trong việc lí giải thấu đáo các thắc mắc của HS nêu ra trong quá trình học. Đây là một trở ngại rất lớn trong việc áp dụng các PPDH tích cực nói chung và phương pháp “Bàn tay nặn bột” nói riêng.

- Với phương pháp BTNB, để có thể cung cấp những kiến thức toàn diện và kỹ năng thực hành mới cho học sinh sẽ mất rất nhiều thời gian, đòi hỏi giáo viên cần phải có sự chuẩn bị kỹ càng, chu đáo, dự kiến nhiều tình huống cần giải quyết... Nếu không sẽ ảnh hưởng đến thời lượng của toàn tiết học và các môn học khác.

d) Về học sinh

- Số học sinh trên một lớp còn đông nên việc tổ chức học tập theo nhóm gặp nhiều khó khăn.

- Các em phải có vốn kiến thức thực tế phong phú, phải chủ động học tập, phải năng động, sáng tạo.

- Trình độ của học sinh không đồng đều, khó tiếp cận với phương pháp giảng dạy mới. Nếu lớp học thụ động, kiến thức yếu thì tình huống đưa ra các em sẽ không tìm được vấn đề cần đặt ra, không đề xuất được thực nghiệm, sẽ không dự báo được kết quả thực nghiệm ... và tiết dạy theo phương pháp này không hiệu quả.

2. Thống kê số trường số lớp, số cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn và thực hiện dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực; số học sinh (theo khối lớp) đã được triển khai, tham gia học tập theo những phương pháp này như sau:

Stt	Các PGD	Số trường	Số lớp	Số CBQL và GV	Số HS			
					Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	PGD Dầu Tiếng	10	157	62	1706	1521	1272	1192
2	PGD Dĩ An	27	821	1090	3585			
3	PGD Phú Giáo	8	176	252	1516	1428	1325	1263
4	PGD Thuận An	8	311	641	12888			
5	PGD Bàu Bàng			422	1060	950	756	724
6	PGD Bắc Tân Uyên	5	81	97	810	763	618	569

3. Đánh giá hiệu quả dạy học, tính ưu việt, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khi triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học ở từng môn học, cấp học.

3.1 Tính ưu việt

- Phương pháp BTNB là một phương pháp có tiến trình dạy học rõ ràng, dễ hiểu, có thể áp dụng được ở điều kiện các trường THCS hiện nay. Qua một số tiết áp dụng phương pháp BTNB trong dạy bộ môn Hóa học, Vật lý, Sinh học, có thể nhận thấy sự ham thích, hứng thú của học sinh với những hoạt động tìm hiểu kiến thức mới. Điều này chứng tỏ học sinh luôn ham thích được học tập, hăng say tìm tòi và sáng tạo.

- Ưu điểm của dạy học theo phương pháp “BTNB” là: HS được kích thích tính tò mò, ham muốn khám phá; yêu và say mê khoa học, hình thành kiến thức, năng lực nghiên cứu khoa học; rèn kỹ năng diễn đạt thông qua ngôn ngữ nói, viết.

- Việc dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” đã và đang tạo nên hiệu ứng tích cực trong ngành giáo dục, giúp học sinh chủ động hơn trong học tập.

- GV có thêm phương pháp để tổ chức lớp học, đặc biệt trong các tiết khoa học tự nhiên một cách nhẹ nhàng, hiệu quả.

3.2 Thuận lợi

- Giáo viên luôn tích cực trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy nên họ đã tiếp thu rất nhanh phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

- Việc áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào tiết dạy giúp học sinh được thực nghiệm nhiều hơn.

- Giáo viên có thể khai thác những kiến thức trong đời sống thực tế của học sinh từ đó giúp học sinh tự tìm hiểu và hình thành kiến thức mới của bài học.

- Tiết học tạo được sự hứng thú từ phía học sinh vì bản thân mình tự tìm tòi rút ra được tri thức.

- Phát huy được tối đa tinh thần làm việc theo nhóm của học sinh.

- Có sự chuẩn bị từ hai phía cho việc chiếm lĩnh kiến thức mới: Giáo viên – Học sinh.

3.3 Hạn chế, nguyên nhân

- Để thực hiện phương pháp này đòi hỏi người giáo viên phải có kiến thức khoa học tự nhiên vững vàng và có khả năng linh hoạt để ứng phó với mọi tình huống bất ngờ xảy ra trong tiết học; hai điều này không phải giáo viên nào cũng làm được.

- Áp dụng phương pháp BTNB, nếu kiến thức khoa học, năng lực giáo viên hạn chế sẽ bỡ ngỡ, lúng túng khi xử lý tình huống giảng dạy (nhất là tình huống mở đầu), trong việc trả lời, giải đáp các câu hỏi, thắc mắc của học sinh nêu ra ...

- Thời gian 45 phút/tiết thì sẽ khó áp dụng cho phương pháp.

- Trang thiết bị chưa đầy đủ; dụng cụ học tập phục vụ cho các thí nghiệm còn thiếu đồng bộ, lạc hậu và thiếu chính xác.

- Dạy học theo phương pháp bàn tay nặn bột những học sinh có năng lực trung bình, yếu khó khăn hơn trong việc tiếp thu bài giảng.

- Học sinh còn gặp nhiều hạn chế trong khâu tổ chức, học sinh chưa biết cách đặt câu hỏi, các em còn lúng túng hoặc chưa có định hướng câu hỏi sát với nội dung bài.

3.4 Giải pháp

- Các đơn vị trường học cần đưa vào trong các buổi sinh hoạt tổ khối chuyên môn cũng như việc bồi dưỡng thường xuyên các chuyên đề nhằm nâng cao sự hiểu biết khoa học và việc bồi dưỡng kiến thức để vận dụng phương pháp BTNB là rất cần thiết.

- Thực hiện phương pháp này cần thực hiện từng bước để tạo thói quen cho học sinh lúc đó việc dạy học với phương pháp BTNB sẽ dễ dàng và đem lại hiệu quả cao.

- Đẩy mạnh và khuyến khích giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua việc dạy học phương pháp BTNB. Phương pháp này đòi hỏi giáo viên phải có tầm hiểu biết rộng, có sự chuẩn bị công phu cho mỗi giờ học từ dụng cụ thí nghiệm, trang thiết bị học tập đến các tình huống có thể xảy ra trong quá trình HS làm thí nghiệm.

4. Định hướng, đề xuất, kiến nghị triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường phổ thông nhằm đạt hiệu quả giáo dục.

4.1 *Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên về vai trò, lợi ích của phương pháp “Bàn tay nặn bột”*: Nâng cao công tác tự học của đội ngũ cán bộ GV để có kiến thức khoa học sâu rộng, nắm vững các PPDH trong đó có phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

4.2 *Bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về quy trình và ứng dụng của phương pháp “Bàn tay nặn bột”*.

- Rèn kỹ năng sử dụng tốt các PPDH mới và vận dụng phù hợp, hiệu quả thông qua các tiết thao giảng chuyên đề, dự giờ góp ý tiết dạy.

- Thường xuyên trao đổi nội dung vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các buổi sinh hoạt chuyên môn toàn trường, sinh hoạt chuyên môn tổ khối để GV có điều kiện chia sẻ những thuận lợi, khó khăn đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời, phù hợp với điều kiện cụ thể giúp cho việc vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” đạt hiệu quả cao nhất.

- Tuyên dương kịp thời những GV tích cực trong việc thực hiện đổi mới PPDH nhất là những GV vận dụng hiệu quả phương pháp “Bàn tay nặn bột” để nhân rộng điển hình trong tập thể sư phạm.

4.3 *Nâng cao khả năng vận dụng thông qua việc gợi ý, hướng dẫn cho giáo viên các giải pháp cụ thể.*

4.4 *Xây dựng kế hoạch từng bước khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất (đầu tư mua sắm các dụng cụ thí nghiệm, bố trí phòng thí nghiệm, ...)*

- Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn cho GV về phương pháp “Bàn tay nặn bột”.
- Khuyến khích GV tận dụng tối đa những phương tiện, thiết bị dạy học có sẵn để phục vụ cho việc giảng dạy.
- Bố trí xây dựng lại phòng bộ môn phù hợp để phục vụ cho công tác giảng dạy
- Tổ chức nhiều buổi thao giảng, chuyên đề có vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”.
- Thường xuyên rút kinh nghiệm và điều chỉnh việc dạy và học bằng phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các cụm chuyên môn.

5. Lựa chọn các sản phẩm: Kế hoạch dạy học hoặc giáo án (kèm theo đĩa hình) các tiết dạy theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực tiêu biểu: *Có 05 kế hoạch của 05 giáo viên (đĩa kèm theo)*

- Cô: Phạm Thị Huệ - Môn Hóa học 9 – THCS Trần Hưng Đạo - PGD Phú Giáo
- Cô: Bùi Thị Bích – Môn Sinh 8 – THCS Trần Hưng Đạo - PGD Phú Giáo.
- Cô: Vũ Thị Thắm – Môn khoa học 4 – Trường TH Đông Hòa - PGD Dĩ An.
- Cô: Nguyễn Thị Thu Hằng – Môn Sinh học 6 – Trường THCS Dĩ An - PGD Dĩ An.
- Cô: Nguyễn Phước Anh Thư – Môn Khoa học 4 – Trường TH Ngô Quyền - PGD Dầu Tiếng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện “Đề án triển khai phương pháp bàn tay nặn bột giai đoạn 2011-2015” của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương. /.

Nơi nhận:

- Vụ GDTrH-Bộ GDĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH-TX.



Nguyễn Hồng Páng

